

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định một số nội dung về trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định 18/2023/QĐ-TTg ngày 01/7/2023 về sửa đổi Quyết định 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 215/TTr-SNN ngày 22/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1812/QĐ- UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định một số nội dung về trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 1 như sau: “1. Đối tượng được nhận trợ cấp gạo: Hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng có trồng bổ sung, trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng phòng hộ, được trợ cấp gạo trong thời gian chưa tự túc được lương thực là tám tháng trong một năm. Ưu tiên trợ cấp cho hộ gia đình xếp loại chuẩn hộ nghèo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025”.

2. Bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau: “Loại gạo trợ cấp là gạo tẻ thường. Số khẩu của hộ gia đình được hỗ trợ là số khẩu thực tế có mặt sinh sống tại địa phương, trừ các thành viên của hộ gia đình đã được hưởng trợ cấp gạo từ các chính sách khác.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 như sau: “3. Thời gian trợ cấp: Tính từ khi hộ gia đình (thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này) bắt đầu thực hiện bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; thời gian trợ cấp: 08 tháng/năm, số lần thực hiện trợ cấp: 2 tháng/lần; số năm được trợ cấp: Tối đa không quá 7 năm”.

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 2 như sau: “Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Tiểu dự án 1, dự án 3 trên địa bàn quản lý theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT và quy định tại Quyết định này.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; nội dung không được sửa đổi bổ sung tại Quyết định này tiếp tục được thực hiện theo Quyết định số 1812/QĐ- UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3: (thực hiện);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên;
- Lưu VT (Toàn).

(Báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang

